

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC**

HOÀNG VIỆT DŨNG

**ĐẶC ĐIỂM TĂNG HUYẾT ÁP Ở NGƯỜI
CÓ HỘI CHỨNG CHUYỂN HÓA TẠI PHÒNG KHÁM
QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Nội khoa
Mã số: 60 72 01 40**

LUẬN VĂN THẠC SỸ Y HỌC

**HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS.TS Trịnh Xuân Tráng**

THÁI NGUYÊN - NĂM 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả trong Luận văn là trung thực và chưa từng được công bố dưới bất kỳ hình thức nào.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2013

Tác giả

Hoàng Việt Dũng

Lời cảm ơn

Tôi xin trân trọng cảm ơn: Ban giám hiệu, phòng Quản lý đào tạo sau Đại học, Bộ môn Nội Trường Đại Y - Dược Thái Nguyên đã giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi học tập và nghiên cứu.

Tôi xin chân thành cảm ơn: Ban giám hiệu, Bộ môn Y học Cổ truyền Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình học tập.

Tôi xin cảm ơn: Lãnh đạo Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Thái Nguyên đã cộng tác, giúp đỡ tôi tiến hành nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Với lòng biết ơn chân thành nhất, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới: PGS.TS Trịnh Xuân Tráng, người thầy đã trực tiếp hướng dẫn, tận tình giúp đỡ tôi trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn tại nhà trường.

Tôi xin cảm ơn: Các thầy, cô giáo Bộ môn Nội, các bộ môn liên quan đã tận tình giảng dạy, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới: Gia đình, bạn bè, các bạn đồng nghiệp cùng tập thể anh chị em học viên lớp cao học Nội K15 đã đồng viên, ủng hộ tôi rất nhiều trong quá trình hoàn thành luận văn này.

Tác giả

Hoàng Việt Dũng

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BMI	Chỉ số khối cơ thể (<i>Body mass index</i>)
HA	Huyết áp
HATT	Huyết áp tâm thu
HATTr	Huyết áp tâm trương
HCCH	Hội chứng chuyển hóa
HDL-c	High Density Lipoprotein cholesterol
HTL	Hút thuốc lá
ISH	Hội tăng huyết áp Quốc tế (<i>Association of Hypertension International</i>)
LDL-c	Lipoprotein tỉ trọng thấp (<i>Low Density Lipoprotein cholesterol</i>)
NMCT	Nhồi máu cơ tim
RLGMLĐ	Rối loạn glucose máu lúc đói
RLLP	Rối loạn lipit
TĐH	Tăng đường huyết
THA	Tăng huyết áp
TMCT	Thiếu máu cơ tim
VE	Vòng eo
VM	Vòng hông
WHO	Tổ chức Y tế thế giới (<i>World Health Organization</i>)
WHR	Tỉ lệ vòng bụng/vòng hông (<i>Waist-hip ratio</i>)
YTNC	Yếu tố nguy cơ

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Đặt vấn đề	1
Chương 1. Tổng quan tài liệu	3
1.1. Tình hình bệnh tăng huyết áp ở trên thế giới và ở Việt Nam	3
1.2. Hội chứng chuyển hóa	16
1.3. Tăng huyết áp và hội chứng chuyển hóa.....	27
Chương 2: Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	30
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	30
2.2. Thời gian và địa điểm.....	30
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	30
2.4. Chỉ tiêu nghiên cứu	31
2.5. Một số tiêu chuẩn được áp dụng trong nghiên cứu.....	33
2.6. Kỹ thuật thu thập số liệu.....	36
2.7. Phương tiện nghiên cứu.....	39
2.8. Xử lý số liệu.....	40
2.9. Đạo đức trong nghiên cứu.	40
Chương 3: Kết quả nghiên cứu	41
3.1. Một số đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của người có hội chứng chuyển hoá trên tăng huyết áp tại phòng khám quản lý sức khỏe cán bộ tỉnh Thái Nguyên.....	41
3.2. Mối liên quan giữa huyết áp và một số đặc điểm của HCCH trên bệnh nhân có HCCH.....	49
Chương 4: Bàn luận	54
4.1. Một số đặc điểm tăng huyết áp ở người có hội chứng chuyển hoá tại phòng khám quản lý sức khỏe cán bộ tỉnh Thái Nguyên.....	554

4.2. Mối liên quan giữa huyết áp và một số đặc điểm của HCCH trên bệnh nhân có HCCH.....	63
KẾT LUẬN	67
KHUYẾN NGHỊ	68
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
BỆNH ÁN NGHIÊN CỨU	

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Phân loại huyết áp cho người trưởng thành (≥ 18 tuổi) theo JNC VI (Joint National Committee VI)	3
Bảng 1.2. Định nghĩa và phân loại huyết áp theo WHO - ISH	4
Bảng 1.3. Phân độ huyết áp	4
Bảng 1.4. Chẩn đoán lâm sàng HCCH theo tiêu chuẩn NCEP-ATPIII	18
Bảng 2.1. Phân độ huyết áp	33
Bảng 2.2. Ngưỡng cắt BMI chẩn đoán thừa cân và béo phì	34
Bảng 3.1. Đặc điểm tuổi của đối tượng nghiên cứu	41
Bảng 3.2. Tỷ lệ sử dụng rượu/bia và thuốc lá của đối tượng nghiên cứu	42
Bảng 3.3. Đặc điểm sử dụng rượu bia ở bệnh nhân mắc HCCH có THA và không THA	43
Bảng 3.4. Đặc điểm hút thuốc lá ở bệnh nhân mắc HCCH có THA và không THA	44
Bảng 3.5. Đặc điểm hoạt động thể lực ở bệnh nhân mắc HCCH có THA và không THA.....	44
Bảng 3.6. Đặc điểm THA và không THA ở bệnh nhân có HCCH phân bố theo giới	45
Bảng 3.7. Đặc điểm THA và không THA ở bệnh nhân có HCCH phân bố theo nhóm tuổi	45
Bảng 3.8. Tỷ lệ tăng chỉ số BMI và WHR ở bệnh nhân THA và không THA có HCCH	46
Bảng 3.9. Đặc điểm huyết áp ở bệnh nhân THA có hội chứng chuyển hóa	46
Bảng 3.10. Biến đổi điện tim ở bệnh nhân mắc hội chứng chuyển hóa có tăng huyết áp	47

Bảng 3.11. Tỷ lệ xuất hiện các tiêu chuẩn của hội chứng chuyển hóa ở nhóm bệnh nhân mắc HCCH có THA	47
Bảng 3.12. Tỷ lệ xuất hiện các tiêu chuẩn của HCCH ở bệnh nhân mắc tăng huyết áp có hội chứng chuyển hóa	48
Bảng 3.13. Tổng thương cơ quan đích ở bệnh nhân mắc hội chứng chuyển hóa có tăng huyết áp	48
Bảng 3.14. Mối liên quan giữa chỉ số tăng vòng eo với tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa.....	49
Bảng 3.15. Mối liên quan giữa chỉ số tăng triglyceride với tăng huyết áp và không tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	49
Bảng 3.16. Mối liên quan giữa thấp HDL-C với tăng huyết áp và không tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	50
Bảng 3.17. Mối liên quan giữa chỉ số tăng glucose máu với tăng huyết áp và không tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	50
Bảng 3.18. Mối liên quan giữa chỉ số tăng cholesterol với tăng huyết áp và không tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	51
Bảng 3.19. Mối liên quan giữa chỉ số tăng LDL-C với tăng huyết áp và không tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	51
Bảng 3.20. Mối liên quan giữa tổn thương não với tăng huyết áp và không tăng huyết áp trên bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa.....	52
Bảng 3.21. Tỷ lệ tổn thương thận ở nhóm bệnh nhân THA và không THA có HCCH.....	52
Bảng 3.22. Tỷ lệ tổn thương tim ở nhóm bệnh nhân THA và không THA có HCCH.....	53

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ***Sơ đồ***

<i>Sơ đồ 2.1.</i> Sơ đồ tiến hành nghiên cứu	31
---	----

Biểu đồ

<i>Biểu đồ 3.1.</i> Đặc điểm giới của đối tượng nghiên cứu	41
<i>Biểu đồ 3.2.</i> Đặc điểm dân tộc của đối tượng nghiên cứu	42
<i>Biểu đồ 3.3.</i> Tỷ lệ mắc tăng huyết áp ở bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	43

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tăng huyết áp là bệnh tim mạch phổ biến trong cộng đồng hiện nay. Bệnh gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng như: tai biến mạch máu não, thiếu máu cơ tim, suy tim, suy thận... Trên thế giới, ở các nước đang phát triển, tỉ lệ bệnh tăng huyết áp ở người lớn chiếm khoảng gần 30,0% dân số và có trên nửa dân số trên 50 tuổi có tăng huyết áp [58]. Ở Việt Nam, tỉ lệ THA vào năm 1982 là 11,7% [29], sau đó đã nhanh chóng tăng lên 27,2% vào năm 2008 [5].

Tăng huyết áp là một trong những tiêu chuẩn chẩn đoán của hội chứng chuyển hóa. Đây là một chuỗi các bất thường về chuyển hoá bao gồm béo bụng, rối loạn chuyển hoá lipid máu, tăng huyết áp và rối loạn dung nạp glucose [48]. Hội chứng chuyển hóa là một trong những mối quan tâm hàng đầu trong thế kỷ XXI, đây là tập hợp các yếu tố nguy cơ dẫn đến hai bệnh lý chính là bệnh tim mạch và đái tháo đường týp 2. Tỉ lệ mắc hội chứng chuyển hóa gia tăng ngày càng mạnh mẽ khắp thế giới đặc biệt ở các nước đang phát triển, do sự phát triển về kinh tế và những thay đổi về lối sống [48].

Tỉ lệ hội chứng chuyển hóa ở Mỹ vào năm 2002 là 21,8% [54]; tại Ý vào năm 2005 là 22,3% ở nam và 27,2% ở nữ đối với những người ≥ 20 tuổi [63]. Tỉ lệ hội chứng chuyển hóa ở Ấn Độ năm 2004 là 31,6%; trong đó nam là 22,9% và nữ là 39,9% [49]. Tại Việt Nam, nghiên cứu ở những người ≥ 40 tuổi ở Hà Nam cho tỉ lệ người mắc hội chứng chuyển hóa là 28,3%; trong đó tỉ lệ nam là 31,7% và nữ là 19,8% [22]. Khảo sát về hội chứng chuyển hóa ở cán bộ tỉnh Bạc Liêu cho tỉ lệ mắc hội chứng chuyển hóa rất cao với 55,8% [24]. Những bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa có nguy cơ có bị biến chứng nhồi máu cơ tim và/hoặc tai biến mạch máu não cao gấp 3 lần; nguy cơ tử vong cao gấp 2 lần so với người bình thường [78], [54].